

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2577/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Xét Tờ trình số 214/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 87/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 105/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang năm 2023 với những nội dung chính như sau:**

**I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục kế thừa những thành tựu đạt được, cùng với cả nước thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực kinh tế theo hướng nâng cao năng lực nội tại, tính tự chủ, khả năng chống chịu và thích ứng nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững trên cơ sở huy động đa dạng các nguồn lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của tỉnh về phát triển nông sản chủ lực, thu hút phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp, thương mại, dịch vụ gắn với cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; tiếp tục thực

hiện có hiệu quả các giải pháp về “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh”, nhanh chóng phục hồi kinh tế. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, chuyên đổi xanh. Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng tiến đến đồng bộ, hiện đại, nhất là các dự án quan trọng, trọng điểm của tỉnh; tập trung phát triển các đô thị trung tâm, nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững; phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Giữ vững quốc phòng, an ninh. Quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; tích cực, chủ động phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục tăng cường, mở rộng các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

### **a) Các chỉ tiêu kinh tế:**

- Tăng trưởng kinh tế (GRDP theo giá so sánh 2010) đạt 7,0 - 7,5%;
- Cơ cấu kinh tế: khu vực nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 35,9%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 29,2%, khu vực dịch vụ (bao gồm thuế sản phẩm) chiếm 34,9%;
- GRDP bình quân đầu người đạt 69,1 - 69,4 triệu đồng;
- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 3,9 tỷ USD;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 45.850 - 46.700 tỷ đồng;
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.288 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 14.110,4 tỷ đồng;
- Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đạt 830 doanh nghiệp; trong đó, vùng trung tâm đạt 458 doanh nghiệp, vùng phía Tây đạt 273 doanh nghiệp và vùng phía Đông đạt 99 doanh nghiệp.

### **b) Các chỉ tiêu xã hội:**

- Giải quyết việc làm cho 16.000 lao động, trong đó có 300 lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài;
- Giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn dưới 4%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 54%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 22%;

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025) giảm khoảng 0,2% so với năm 2022;

- Phần đầu có ít nhất 85% số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao phải đảm bảo đạt chuẩn theo quy định mới và tất cả các huyện đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đều phải đảm bảo đạt chuẩn theo quy định mới; có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu; có 02 huyện được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới;

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,0%;

- Phần đầu tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 31%;

- Số bác sĩ/vận dân đạt 7,6 bác sĩ; số giường bệnh/vận dân đạt 24 giường bệnh; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng từ 12,3% trở xuống; tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 1 tuổi từ 9,3% trở xuống; tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi từ 10,8% trở xuống; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%;

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi: nhà trẻ 17%, mẫu giáo 87%, tiểu học 100%, trung học cơ sở 99%, trung học phổ thông và tương đương 83%;

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: mầm non đạt 62%, tiểu học đạt 83%, trung học cơ sở và trung học phổ thông đạt 62%.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 96,5%;

- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 99,75%;

- Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý đạt trên 98%;

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường trên 90%.

## II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước nhằm mục tiêu cùng với cả nước tiếp tục giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy kinh tế nhanh và bền vững**

- Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế, giá cả, lạm phát, thị trường để phân tích, dự báo, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng

hóa. Triển khai thực hiện đồng bộ, chủ động, linh hoạt chính sách về lãi suất, gói hỗ trợ lãi suất cho vay, điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; tích cực triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu, kiểm soát, hạn chế nợ xấu mới phát sinh; phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng; thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng có hiệu quả đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; tập trung vốn vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên; tiếp tục triển khai chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường công tác kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi trong vay vốn tín dụng ngân hàng cho doanh nghiệp và người dân.

- Tập trung tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để vượt qua khó khăn trong giai đoạn hiện nay, góp phần phục hồi nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách nhà nước, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Quản lý ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chống tiêu cực, giám sát tuân thủ đối với người nộp thuế nhằm chống thất thu thuế, trốn thuế, lãng phí trong chi tiêu ngân sách,... Tiết kiệm chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực ngân sách nhà nước gắn với huy động tối đa các nguồn lực ngoài nhà nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, để các doanh nghiệp phát triển ổn định, tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách nhà nước, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

## **2. Tiếp tục kiên định thực hiện hiệu quả "mục tiêu kép", vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội.**

- Giữ vững thành quả phòng, chống dịch Covid-19; tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quan điểm, nguyên tắc, nhiệm vụ giải pháp phòng, chống dịch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19; chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra. Tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng; nâng cao năng lực điều trị từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện, xã; sớm chấm dứt tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế.

- Tích cực huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy nhanh lộ trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, kiểm tra chuyên ngành, nhất là về y tế, kiểm dịch động thực vật, xử

lý nước thải, môi trường, bảo đảm phù hợp với năng lực, điều kiện sản xuất trong nước; hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý các vấn đề tồn đọng, dự án, doanh nghiệp kém hiệu quả. Tập trung rà soát, tháo gỡ ngay các khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm tiếp tục cắt giảm các loại phí, chi phí. Tiếp tục triển khai kịp thời các giải pháp hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch Covid-19, đào tạo lại chuyên môn, tay nghề cho người lao động bị mất việc làm, lao động tại các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) người sử dụng lao động để có thể đáp ứng ngay các đơn hàng.

- Tích cực và đẩy nhanh hơn việc hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp trong mọi lĩnh vực, xây dựng kinh tế số, xã hội số thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, nhất là những lĩnh vực cần sự công khai minh bạch; chủ động các biện pháp hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong KCN, CCN phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh, không để đứt gãy chuỗi sản xuất, cung ứng. Nghiên cứu theo hướng dành một phần không gian cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thực hiện các hoạt động công nghiệp hỗ trợ, phát triển nhà ở cho công nhân.

### **3. Hoàn thành và triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm thúc đẩy tăng trưởng ổn định, bền vững các ngành, lĩnh vực kinh tế, tạo động lực mới cho phát triển, đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong định hướng phát triển để làm căn cứ lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm cho giai đoạn tiếp theo. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án Tái cấu trúc ngành công nghiệp tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; các Chương trình phát triển công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, Chương trình khuyến công, Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - đô thị 3 vùng tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng. Đẩy mạnh ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh vào sản xuất, nhằm gia tăng năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh sản phẩm. Tiếp tục hỗ trợ, nâng cao năng lực các hợp tác xã nông nghiệp; phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, từng bước kết nối với chuỗi cung ứng

trong nông sản (dịch vụ Logistic). Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục mời gọi, thu hút đầu tư và thực hiện liên kết vùng; tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi hơn về đất đai, về vùng nguyên liệu để đầu tư phát triển nông nghiệp, trong đó chú trọng lĩnh vực chế biến nông sản.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi, cần thiết để thu hút lấp đầy diện tích các khu công nghiệp đang hoạt động hoặc đã triển khai xây dựng hạ tầng ở giai đoạn trước và đầu tư mở rộng diện tích khi có nhu cầu. Chú trọng công tác xử lý môi trường theo đúng các tiêu chuẩn hiện hành của Nhà nước trong quá trình hoạt động và sản xuất của khu, cụm công nghiệp. Thu hút đầu tư các ngành nghề tạo ra các sản phẩm công nghiệp theo hướng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, công nghiệp ít thâm dụng lao động, giảm tỷ lệ các dự án gia công,... nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước. Khuyến khích các cơ sở sản xuất công nghiệp đổi mới công nghệ sản xuất. Không tiếp nhận các ngành công nghiệp gây ô nhiễm môi trường cao.

- Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư, đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư, hoàn chỉnh hạ tầng bên trong và bên ngoài các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tổ chức xúc tiến, mời gọi nhà đầu tư thứ cấp vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; xúc tiến, mời gọi đầu tư các dự án: đẩy nhanh tiến độ thực hiện mời gọi đầu tư các CCN Mỹ Lợi, Long Bình, Vĩnh Hựu, Mỹ Phước 1, 2... Tiếp tục đầu tư phát triển vùng công nghiệp Đông Nam Tân Phước và khu vực Gò Công, gắn với hệ thống khu công nghiệp của vùng Đông Nam bộ và vùng ĐBSCL. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị và nông thôn đồng bộ. Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng ở các cụm, khu công nghiệp để thu hút các dự án đầu tư; nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn, hiện đại hóa hệ thống thông tin liên lạc; cấp điện, cấp nước để nâng cao mức sống của nhân dân.

- Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường trong nước và ngoài nước. Chú trọng khai thác nguồn vốn của các thành phần kinh tế để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng thương mại; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và cạnh tranh công bằng cho các doanh nghiệp thương mại. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hoá thị trường, đa dạng hoá sản phẩm, đa dạng hoá các chuỗi cung ứng; phát triển mạnh các hoạt động xuất nhập khẩu với sự tham gia của mọi thành phần kinh tế. Đẩy mạnh việc thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào sản xuất, chế biến sản phẩm xuất khẩu; tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng của các nhóm sản phẩm có lợi thế, có tỷ trọng lớn trong cơ cấu xuất khẩu như hàng công nghiệp nhẹ, thủy sản (tôm, cá tra), trái cây và nông sản.

Đẩy mạnh thanh, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, vi phạm pháp luật giá, nhất là đối với các nguyên, vật liệu quan trọng và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu.

- Đổi mới, phát triển, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; tập trung phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao; nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, khai thác và cung cấp các dịch vụ; phát triển thương mại điện tử và logistics; phát triển các dịch vụ trên nền tảng số.

- Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước, nguồn lực của các thành phần kinh tế cho đầu tư phát triển gắn với xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ bằng các hình thức phù hợp, đặc biệt là hình thức hợp tác công tư (PPP), xã hội hóa..., ưu tiên mời gọi đầu tư các dự án quan trọng có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và liên kết, phát triển vùng. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ như giao thông vận tải, công nghệ thông tin và truyền thông, đô thị, công nghiệp, nông nghiệp, nông thôn... Tăng cường phối hợp với nhà đầu tư, các Ban Quản lý dự án trực thuộc Trung ương để đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh, để sớm hoàn thành như: Dự án nâng cấp mở rộng kênh Chợ Gạo (giai đoạn 2), cầu Mỹ Thuận 2, cầu Rạch Miễu 2, Đường cao tốc An Hữu - Cao Lãnh... Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của tỉnh như: Đường tỉnh 864 nối dài (Đường dọc sông Tiền); Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 879B từ cầu Gò Cát đến ranh Long An; Nâng cấp mở rộng các Đường tỉnh 861, 863, 869 (kết nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Đồng Tháp); Đường phát triển vùng Đồng Tháp Mười (nối từ cao tốc vào huyện Tân Phước)... Tiếp tục triển khai các dự án công trình trọng điểm của tỉnh đã phê duyệt đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; phối hợp thực hiện mời gọi đầu tư các tuyến giao thông đô thị, khu dân cư, thương mại TP. Mỹ Tho, TX. Gò Công, TX. Cai Lậy. Đầu tư nâng cấp các tuyến đường huyện, đường giao thông nông thôn đạt tiêu chí huyện nông thôn mới, xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Phát triển đô thị phù hợp với xu hướng đô thị thông minh, xanh, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, tập trung nâng cao chất lượng đô thị. Xây dựng định hướng phát triển ở các đô thị trung tâm, thị trấn, thị tứ. Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, tạo kết nối phát triển với các đô thị trung tâm của các vùng trong tỉnh; triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị, dự án khu dân cư đô thị tại các đô thị trung tâm và các địa phương. Tập trung phát triển đô thị nhất là đô thị trung tâm 3 vùng như: TP. Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy; chú trọng không gian phát triển hành lang dọc đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận, Quốc lộ 1, Quốc lộ 50 qua địa bàn tỉnh. Tiếp

tục xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động số 262/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU về lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; tập trung cải cách môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách hành chính, thúc đẩy khởi nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp,... tạo động lực mạnh mẽ thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; tăng nhanh số lượng doanh nghiệp mới thành lập, giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí cơ hội, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp và người dân; nâng cao thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Thực hiện chuyển đổi cơ cấu các ngành kinh tế gắn với tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, giảm tối đa các chi phí trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

#### **4. Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân**

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xã hội hoá hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch; thường xuyên thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đáp ứng kịp thời cho việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chủ động phối hợp thực hiện tốt công tác kiểm tra các hoạt động trên lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch và gia đình nhằm đưa các hoạt động này đi vào nề nếp; tăng cường công tác quản lý, khai thác, phát huy các công trình văn hoá, thiết chế văn hoá, thể thao; tiến hành mời gọi, liên kết đầu tư tại các khu di tích lịch sử văn hoá, các khu - điểm du lịch để nâng cao hiệu quả khai thác; tổ chức tốt xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục; bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp, các trường trên cơ sở quy hoạch và đạt chuẩn các vị trí chức danh quản lý giáo dục. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông,



đặc biệt chú trọng nội dung bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Đầu tư xây dựng mới các phòng học, phòng chức năng, xây mới, cải tạo nhà vệ sinh các trường học. Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, khuyến khích xã hội hóa đầu tư cơ sở giáo dục ở những nơi có điều kiện. Quan tâm đầu tư cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ các chủ trương đổi mới của ngành, thông tin cho báo chí các hoạt động của ngành để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý, điều hành, hướng tới kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Thực hiện chăm sóc liên tục và toàn diện cho người bệnh; xây dựng chương trình cải thiện chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; kiện toàn cơ chế xử lý, phản hồi ý kiến, bảo vệ quyền lợi của người bệnh; thực hiện tốt tiêu chuẩn quản lý chất lượng phù hợp với các bệnh viện, từng bước áp dụng chuẩn quốc gia trong khám bệnh, chữa bệnh. Thiết lập hệ thống quản lý, kiểm định và kiểm soát chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh từ tỉnh đến huyện, xã.

- Nâng cao hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động, tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, trong đó có tổ chức các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động, người quản lý phụ trách an toàn vệ sinh lao động và người lao động làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động. Tổ chức khảo sát, thu thập, tổng hợp, phân tích, xử lý, dự báo ngắn hạn và dài hạn thông tin thị trường lao động; nâng chất lượng thông tin thị trường cung cấp cho các cơ quan, tổ chức, các đơn vị sử dụng lao động và người lao động đảm bảo phục vụ có hiệu quả cho việc đầu tư, sử dụng lao động, tìm kiếm việc làm và cho việc hoạch định chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng như: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; truyền thông và giám

nghèo về thông tin; nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình. Nâng cao công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục thực hiện quyền trẻ em theo hướng sáng tạo, sử dụng đồng thời nhiều kênh truyền thông, giáo dục. Nhân rộng các mô hình hoạt động có hiệu quả trong công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

- Thực hiện tốt các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Tăng cường công tác quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy; nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở cai nghiện.

### **5. Phát huy nguồn lực, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu**

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách, cơ sở pháp lý về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường để bảo vệ khai thác hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên và môi trường. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường, nhất là việc khai thác cát trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

- Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục và cải thiện ô nhiễm môi trường, đặc biệt tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, các trại chăn nuôi, khu vực đông dân cư. Thực hiện các giải pháp thích ứng và giảm nhẹ tác động biến đổi khí hậu đối với các ngành, lĩnh vực và các khu vực trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để cụ thể hóa các chính sách, pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho người dân thông suốt thực hiện; phát huy và nâng cao vai trò giám sát của cộng đồng. Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính; giải quyết đúng hạn các thủ tục hành chính, các đơn thư, khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, tăng cường kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực của ngành và xử lý nghiêm các vi phạm.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

### **6. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng**

- Nâng cao chất lượng các cuộc thanh, kiểm tra, xác định trọng tâm, trọng

điểm trong xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra và trong từng cuộc thanh, kiểm tra. Đổi mới công tác thanh tra theo hướng nâng cao tính chủ động, trách nhiệm trong hoạt động thanh tra, phát hiện, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, tăng cường thanh tra việc quản lý nhà nước của các cơ quan chức năng góp phần vào việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện 100% kế hoạch thanh tra đã được cấp thẩm quyền phê duyệt hàng năm, các cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và thanh tra theo chuyên đề diện rộng (nếu có). Tăng cường hoạt động thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các cơ quan nhà nước các cấp theo thẩm quyền trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, kết hợp với thanh tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị để chấn chỉnh và nâng cao trách nhiệm, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung giải quyết kịp thời, có chất lượng, hiệu quả đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu tỷ lệ giải quyết đạt trên 85%; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, phần đầu tổ chức thực hiện đạt trên 90% các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, rà soát, đề xuất phương án khả thi để giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 363/KH-TTTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Thanh tra Chính phủ.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo; chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

### **7. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương**

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hoá trách nhiệm của người đứng đầu theo đúng quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm thực thi công vụ. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2026. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức rà soát để triển khai thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn 2022 - 2026 theo quy định, hướng dẫn

của trung ương trên cơ sở Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 năm 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13. Tiếp tục tổ chức sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; tiếp tục thực hiện Đề án 02-ĐA/TU của Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ công chức, đổi mới phong cách, lề lối làm việc để phát huy tinh thần trách nhiệm, cống hiến trong thực thi công vụ; cầu thị, sáng tạo, nâng cao chất lượng tham mưu; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong thực thi nhiệm vụ. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp cải cách hành chính (CCHC) và nâng cao chỉ số CCHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch nâng cao PAR Index, PAPI, PCI của tỉnh năm 2023 và những năm tiếp theo.

#### **8. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế**

- Tổ chức duy trì nghiêm công tác sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; tăng cường phối hợp với các lực lượng đấu tranh, phòng, chống có hiệu quả các hoạt động chống phá, chiến lược “*diễn biến hoà bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện, ứng cứu kịp thời, hiệu quả các sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt ba khâu đột phá “*Nâng cao chất lượng huấn luyện, đào tạo*”, “*Tăng cường xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật*” và “*Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ*”. Giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương hiểu và nhận thức đúng đắn chủ trương quan điểm đường lối của Đảng, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới hiện nay, từ đó nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước âm mưu thủ đoạn “*diễn biến hoà bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ của tỉnh trong tình hình mới hiện nay. Xây dựng cơ quan quân sự, bộ đội địa phương theo hướng chính quy, vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới hiện nay. Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ đủ số lượng, chất lượng, phù hợp với từng địa bàn và yêu cầu nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ của tỉnh. Xây dựng lực lượng dự bị động viên

theo tổ chức, biên chế quy định, bảo đảm sức chiến đấu và khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; kịp thời xử lý các tình huống xảy ra. Tăng cường công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội; chủ động lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó khi có lệnh; tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy, nổ theo các kế hoạch, phương án đề ra; quản lý chặt chẽ các đối tượng chính trị, chống đối, đối tượng khiếu kiện, tình hình tại các khu, cụm công nghiệp; trấn áp tội phạm hình sự, ma túy và các kế hoạch chuyên đề đấu tranh, xử lý tội phạm; phát huy vai trò tuyến đầu trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ của lực lượng công an; nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong các mặt công tác, từng bước hiện đại hóa công tác công an; xây dựng chính quy hóa, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công an xã. Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp trong thực hiện các kế hoạch, quy chế phối hợp về an ninh, trật tự, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh quốc phòng, góp phần xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Tiếp tục tăng cường các quan hệ hợp tác với các tổ chức Liên hiệp quốc, các cơ quan đại diện ngoại giao các nước tại Việt Nam, nhất là các nước lớn, các nước láng giềng và cộng đồng ASEAN; duy trì quan hệ hợp tác với các chính đảng và chính quyền các tỉnh, thành các nước mà tỉnh đã ký kết quan hệ hợp tác thời gian qua (Lào, Campuchia, Mozambique). Nâng cao hiệu quả vận động và tiếp nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) qua việc thường xuyên rà soát và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý và chủ động xây dựng các dự án kêu gọi tài trợ theo kế hoạch của UBND tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, giám sát và đánh giá hiệu quả các khoản viện trợ PCPNN, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **9. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền**

- Tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo điều hành của Trung ương và địa phương. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch Covid-19, các ngày lễ lớn, các sự kiện của Tỉnh, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp của nhân dân thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023.

- Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo đảm an ninh mạng, kịp thời ngăn chặn, xử lý việc lợi dụng mạng tin nhắn, internet để vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, xâm phạm bí mật, đời tư công dân, tuyên truyền các thông tin thất thiệt, bịa đặt, không có kiểm chứng ảnh hưởng xấu đến dư luận...

Đẩy mạnh phổ biến thông tin, tuyên truyền về các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, các hiệp định thương mại tự do đang đàm phán và sẽ ký kết đến các doanh nghiệp, địa phương để chủ động khai thác có hiệu quả những cơ hội do các Hiệp định thương mại tự do mang lại và giảm thiểu những tác động bất lợi.

- Làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang và các đoàn thể chính trị - xã hội trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Bình**